

Bản án số: 204/2019/HSST

Ngày: 20/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Ông Phạm Đức Long

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Ma Thị Huyền Nhung, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Vũ Xuân Đại, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 188/2019/HSST ngày 01/4/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2019/QĐXXST-HS ngày 02/5/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không, sinh ngày 20/02/1977; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: tổ 37, phường P, thành phố Thái nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Không; con ông Đàm Tiến B và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1968, vắng mặt

Địa chỉ: tổ 27, phường Đ, thành phố Thái Nguyên,

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 18/12/2018, tổ công tác của Công an phường P, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực tổ 37, phường P, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Văn H 02 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột

màu trắng, H khai nhận là heroine do H vừa mua của một người phụ nữ tên Mai ở khu vực T, phường G, thành phố Thái Nguyên để sử dụng cho bản thân.

Cân xác số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn H có khối lượng là: 0,148 gam và lấy toàn bộ số chất bột màu trắng này niêm phong vào bì kí hiệu (H) gửi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 7127/C09 - TT2 ngày 27/12/2018 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận: Chất bột màu trắng trong phong bì niêm phong kí hiệu H gửi đến giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn H khai: Vào khoảng 06 giờ 00 phút ngày 18/12/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 20H5 - 1849 từ nhà đến nhà một người phụ nữ tên M (Khoảng 40 tuổi, không biết rõ họ) thuộc khu vực T, phường G, thành phố Thái Nguyên mua 02 gói heroine với giá 200.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được heroine, H cất vào trong túi quần phía trước đang mặc rồi quay về nhà để sử dụng, khi đi về đến khu vực tổ 37, phường P, thành phố Thái Nguyên thì bị tổ công tác của Công an phường P, thành phố Thái Nguyên phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong số 7127/C09-TT2; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 20H5 – 1849, đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2019, VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn H khai về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2019, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn H từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; tịch thu tiêu hủy vật chứng; tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe mô tô bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Trong phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành

tổ tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang, vật chứng thu được, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; đó là:...

c) Heroine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPTN ngày 28/3/2019 VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn H khai theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

[5] Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm.

Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:

[6] Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện, không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về vật chứng: cần tịch thu, tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định niêm phong trong bì số 7127/C09-TT2.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 20H5-1849, đăng ký xe mang tên chị Nguyễn Thị H ở tổ 27, phường Đ, thành phố Thái Nguyên, bị cáo mua của chị H ngày 21/11/2010, Chị H xác định xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo, bị cáo dùng chiếc xe vào việc đi mua ma túy về sử dụng, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

1/ Xử phạt Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 18/12/2018

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn H 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3/ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong số 7127/C09-TT2 (bên trong chứa chất ma túy); Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS 20H5-1849, số khung: 5SD2-26357; số máy: 5SD2-26357; Dung tích xi lanh 102cm³; loại xe nữ, màu sơn xanh.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 302 ngày 16/5/2019 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

4/Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu